

Số: 497 /BC-NĐBR-KHKD

Bà Rịa, ngày 15 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã triển khai thực hiện và đạt được kết quả như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016

1. Tình hình chung của Công ty:

Năm 2016, công tác vận hành sản xuất điện luôn đảm bảo an toàn, kinh tế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, tuy nhiên năm 2016 nguồn thủy điện nhiều nên các tháng cuối năm các tổ máy phát điện của Công ty vận hành cần chùng, chủ yếu ngừng dự phòng, sản lượng điện sản xuất năm 2016 là **1.469,87** triệu kWh, đạt **102,29%** kế hoạch đề ra.

Nhận thức được tình hình khó khăn, nên tập thể lãnh đạo cùng toàn thể công nhân viên trong Công ty tập trung phấn đấu tìm mọi biện pháp để tăng doanh thu, tối ưu hóa chi phí, đem lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty đều vượt mức kế hoạch đề ra.

2. Công tác sản xuất điện:

- Sản lượng điện sản xuất năm 2016 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là **1.469,87** triệu kWh, đạt **102,29%** so với kế hoạch năm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác đều đạt so với kế hoạch năm; Không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, suất sự cố thấp. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so KH
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	1.437,00	1.469,87	102,29
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.397,60	1.430,47	102,35
3	Hệ số khả dụng		0,8211	0,8773	
4	Tỷ lệ ĐTD&TT	%	3,41	3,23	94,71
	+ TD cho sx	%	2,56	2,54	
	+ TT MBA	%	0,85	0,69	

5	Nhiên liệu tiêu thụ				
	+ Khí	(10 ⁶ Btu)	12.726.333	12.764.319	
	+ Dầu	Tấn	9.862,43	5.259	
6	Suất hao (tinh)				
	+ Bảng khí F5	Btu/kWh	17.969	17.173	95,57
	+ Bảng khí F6	Btu/kWh	9.190	8.945	97,34
	+ Bảng dầu	g/kWh	303	300	
7	Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị	0,35	0,094	26,86

3. Công tác sửa chữa lớn:

Năm 2016, Công tác sửa chữa như sau:

+ Sửa chữa lớn:

- Công trình chuyển từ năm 2015 sang: Đại tu GT4, trung tu lò 4

- Công trình của năm 2016: Đại tu GT3, đại tu GT8, trung tu lò 3, đại tu lò 8, trung tu ST10, rửa lò 4.

Công tác sửa chữa tổ máy GT4, lò 4 hoàn thành trước tiến độ 34 ngày (146/180 ngày, thực hiện từ ngày 02/4 đến ngày 25/8 hoàn thành). Đại tu nâng công suất tổ máy phát điện GT3, theo kế hoạch từ ngày 01/12/2016 đến 30/5/2017 (181 ngày), do phát sinh khối lượng trong việc đại tu rôto GT3 nên thời gian hoàn thành dự kiến vào ngày 07/7/2017 (ngày giao rôto 22/6 cộng thêm 15 ngày lắp, thử nghiệm).

Đại tu tổ máy GT8 lò 8, trung tu ST10, đúng tiến độ, giá trị thực hiện là 38.402,19 triệu đồng.

+ Sửa chữa thường xuyên và bảo dưỡng: Các tổ máy GT1, GT2, GT5, GT6, GT7, ST9.

4. Công tác Thị trường điện:

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ nên không tham gia chào giá trực tiếp trên thị trường mà chỉ chào công suất khả dụng cho A0 theo đúng qui định.

Phương án giá điện: Công ty xây dựng và duyệt giá điện hàng năm theo thông tư 21/2015/TT-BCT ngày 23/6/2015 của Bộ Công Thương.

5. Thực hiện Chương trình tối ưu hóa chi phí:

Thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ trong công tác tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh: Công ty đã phấn đấu thực hiện và đạt được hầu hết các chỉ tiêu và nhiệm vụ được giao, ngoại trừ chỉ tiêu đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế qua mạng không đạt. Tổng điểm tối ưu hóa chi phí năm 2016 Công ty đạt 98 điểm.

6. Công tác đầu tư, mua sắm:

Năm 2016, theo kế hoạch Công ty dùng nguồn vốn khấu hao là 80,79 tỷ đồng để mua sắm vật tư thiết bị, nâng công suất cho 1 tổ máy F6. Công tác mua sắm được thực hiện qua đấu thầu theo đúng quy định, hầu hết các hạng mục theo kế hoạch đã được thực hiện. Giá trị mua sắm đã thực hiện đấu thầu trong năm 2016 là: 59,7 tỷ đồng, trong đó hạng mục nâng công suất GT3 đang thực hiện có giá trị hợp đồng là 58,06 tỷ đồng (hoàn thành và tăng TS năm 2017) đạt tỷ lệ 73,89% kế hoạch năm.

Dự án xây dựng nhà máy điện gió tại tỉnh Bình Thuận, trong năm đã thu thập xong số liệu đo gió, lập xong báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, các thông số cho thấy dự án khả thi, có hiệu quả kinh tế khi đầu tư, hiện tại Công ty đang xin giấy phép đầu tư.

Dự án nhà điều hành trung tâm: Hiện Công ty đang tiến hành mời tư vấn lập dự toán, thiết kế kỹ thuật.

7. Công tác lao động – tiền lương:

Thực hiện sắp xếp lại lao động hợp lý nhằm tăng năng suất lao động, trong năm thực hiện luân chuyển, điều động nhân lực giữa các đơn vị trực thuộc để đảm bảo công tác sản xuất kinh doanh, dịch vụ hợp lý theo từng thời điểm trong năm.

Tiền lương ở Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Tiền lương và thu nhập của người lao động ở Công ty được phân phối theo các quy chế, quy định do Công ty ban hành như: Quy chế chi trả tiền lương, quy chế thưởng vận hành an toàn điện...

Tiền lương bình quân của NLD năm 2016: 18.409.000 đồng/người/tháng

8. Công tác đầu tư tài chính:

Đầu tư tài chính dài hạn:

Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 357,25 tỷ đồng. Bao gồm: đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và Công ty CP Phú Thạnh Mỹ. Năm 2016, Công ty đã thu được tiền chi cổ tức năm 2015 từ việc góp vốn đầu tư trên là: 12,44 tỷ đồng.

Theo cáo cáo kiểm toán, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016 của các Công ty góp vốn đều có lãi. Năm 2016 Công ty đã hoàn nhập khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính số tiền 11,40 tỷ đồng do đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính tại Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh những năm trước.

Đầu tư tài chính ngắn hạn:

Các khoản đầu tư ngắn hạn của Công ty là 620,5 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại các Ngân hàng và Công ty Tài chính CP Điện lực.

9. Kết quả kinh doanh năm 2016

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016:

- Tổng doanh thu là 1.799.646 triệu đồng, đạt 89,87% kế hoạch
- Tổng chi phí là 1.650.889 triệu đồng, đạt 86,02% kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế là 148.758 triệu đồng, đạt 178,45% kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế là 119.840 triệu đồng, đạt 179,70% kế hoạch đề ra.
- Doanh thu bằng 89,87 % và chi phí 86,02% so với kế hoạch là do khi lập kế hoạch 2016 tính theo giá khí 5.22 USD/triệu BTU. Thực tế thực hiện năm 2016 là 4.38 USD/triệu BTU nên chi phí giảm và doanh thu giảm so với kế hoạch (do từng nguồn khí có giá khác nhau, không ước được tỷ lệ từng nguồn khí sử dụng).

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh TH/KH
Điện sản xuất	triệu kWh	1.437	1.469,86	102,29
Điện thương phẩm	triệu kWh	1.397	1.430,47	102,35
Tổng doanh thu	triệu đồng	2.002.542	1.799.646	89,87
Tổng chi phí	triệu đồng	1.919.183	1.650.889	86,02
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	83.359	148.758	178,45
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	66.687	119.840	179,70

10. Các hoạt động sản xuất khác và cung cấp dịch vụ:

Công ty đã thực hiện được một số hợp đồng dịch vụ bên ngoài như: sửa chữa, bảo dưỡng máy biến áp, cung cấp và lắp đặt thiết bị điện, duy tu bảo dưỡng thiết bị, sản xuất, kinh doanh nước đóng chai, lọc dầu nhờn, dầu cách điện.

Kết quả: trong năm 2016, Công ty tăng thêm doanh thu từ sản xuất khác và các dịch vụ (ngoài sản xuất điện) là 8,05 tỷ đồng và lợi nhuận là 2,33 tỷ đồng.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

I. Mục tiêu – Nhiệm vụ:

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, liên tục, kinh tế.
- Tiếp tục triển khai dự án điện gió tại xã Tiến Thành, Phan Thiết, Bình Thuận.
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án nguồn điện.
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình tối ưu hóa chi phí, triển khai chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Nhiệm vụ:

- Vận hành các tổ máy đáp ứng phương thức huy động của A0.
- Thực hiện công tác sửa chữa lớn các tổ máy đảm bảo chất lượng và tiến độ.
- Giám sát chặt chẽ dự án nâng công suất, đánh giá hiệu suất của tổ máy GT3.
- Thực hiện nghiêm chỉnh lịch duy tu bảo dưỡng định kỳ các tổ máy.
- Phối hợp với Tư vấn hoàn thiện FS dự án điện gió Tiến Thành tại tỉnh Bình Thuận.
- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động.
- Triển khai thực hiện đề án “Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2030”.
- Bổ sung và hoàn thiện quy chế quản lý nội bộ.
- Bảo đảm công tác an ninh – quốc phòng, tích cực thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh :

1. Sản lượng điện:

Kế hoạch sản lượng điện sản xuất là **1.949** triệu kWh, tương ứng điện thương phẩm là **1.890** triệu kWh.

Trong 4 tháng đầu năm, công tác sản xuất điện luôn đảm bảo vận hành an toàn, đáp ứng yêu cầu của hệ thống. Tuy nhiên nguồn thủy điện dồi dào nên các tổ máy phát điện của Công ty chủ yếu ngừng dự phòng, vận hành cầm chừng. Tính đến ngày 30/4/2017, sản lượng điện thực hiện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2016	Thực hiện 4 tháng	Tỷ lệ (%)
1	Điện sản xuất	Tr.kWh	1.949	214,40	11,00
2	Điện thương phẩm	Tr.kWh	1.890	208,17	11,01
3	Tỷ lệ ĐTD&TT	%	3,51	4,59	130,77

Với tình hình vận hành như 4 tháng đầu năm Công ty sẽ không hoàn thành kế hoạch sản lượng Tổng Công ty Phát điện giao.

Do ngừng dự phòng nhiều nên lượng điện nhận về để tự dùng và xông sấy cao dẫn đến tỷ lệ điện tự dùng cao hơn kế hoạch.

2. Kế hoạch sửa chữa lớn và bảo dưỡng thiết bị:

Năm 2017, tiếp tục thực hiện các công trình sửa chữa từ năm 2016 chuyển sang và kế hoạch sửa chữa năm 2017. Lịch sửa chữa lớn được căn cứ dựa trên quy định của nhà chế tạo về số giờ vận hành. Theo chu kỳ sửa chữa lớn và tình trạng thực tế của tổ máy, Công ty xây dựng dự toán cho từng công trình. Tổng giá trị sửa chữa lớn năm 2017 dự kiến khoảng **138,96** tỉ đồng.

3. Công tác thị trường điện:

Do chưa có hợp đồng cam kết cung cấp khí, nên Công ty không đảm bảo được sản lượng (Qc) khi tham gia trực tiếp thị trường phát điện cạnh tranh, vì vậy Công ty được Cục Điều tiết Điện lực phê duyệt là đơn vị gián tiếp tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, cung cấp dịch vụ phụ trợ cho thị trường điện trong năm 2017.

Các tổ máy luôn sẵn sàng vận hành, đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

Giá bán điện được xây dựng và phê duyệt hàng năm theo thông tư quy định cho đơn vị cung cấp dịch vụ phụ trợ.

4. Kế hoạch mua sắm - Đầu tư phát triển:

Năm 2017, Công ty dự kiến sử dụng nguồn vốn khấu hao để mua sắm một số máy móc, thiết bị, nâng cấp một tổ máy tuabin khí F6, xây dựng nhà điều hành trung tâm. Tổng số tiền đầu tư khoảng **77,25** tỉ đồng;

Công ty tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện gió tại tỉnh Bình Thuận, hiện tại Công ty đang xúc tiến đầu tư xây dựng.

Bên cạnh đó Công ty đang nghiên cứu dự án xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa II và dự án di dời 02 (hai) tổ máy tua bin khí F6 từ Nhiệt điện Thủ Đức về Nhiệt điện Bà Rịa.

5. Kế hoạch lao động – tiền lương :

5.1. Lao động:

- Mục tiêu: Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Nhiệm vụ:

Sắp xếp, điều chuyển lao động trong nội bộ.

Hoàn thiện bản mô tả công việc và chỉ số đánh giá hiệu quả công việc. Triển khai thực hiện chi trả thu nhập dựa trên hiệu quả công việc.

5.2. Tiền lương:

Tiền lương ở Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

6. Kế hoạch tài chính giá thành:

6.1. Nhiệm vụ tài chính:

- Bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông
- Quản trị tốt dòng tiền nhằm sử dụng đồng vốn có hiệu quả cao.

6.2. Kế hoạch tài chính giá thành

Việc xây dựng kế hoạch tài chính, doanh thu dựa trên cơ sở giá điện theo thông tư 21/2015/TT-BCT áp dụng cho các đơn vị dịch vụ phụ trợ.

6.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
Điện sản xuất	Triệu kWh	1.949
Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.890
Doanh thu	Tr. đồng	2.193.512
Tổng chi phí	Tr. Đồng	2.087.249
Lợi nhuận	Tr. Đồng	106.263

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính quý 1 năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2017	Thực hiện quý 1	Tỷ lệ (%)
1	Điện sản xuất	triệu kWh	1.949	145,68	7,47
2	Điện thương phẩm	triệu kWh	1.890	141,40	7,48
3	Tổng doanh thu	triệu đồng	2.193.512	174.203	7,94
4	Tổng chi phí	triệu đồng	2.087.249	220.009	10,54
5	Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	106.263	-45.806	
6	Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	85.010	-45.806	
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10		

Hiện nay Công ty đang đàm phán giá điện với Công ty mua bán điện – Tập đoàn Điện lực Việt Nam, vì vậy doanh thu quý 1/2017 tạm tính theo công văn số

532/EVN-TTĐ-TCKT ngày 13/02/2017 về việc tạm thanh toán tiền điện năm 2017 NMD Bà Rịa của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Khi có giá điện chính thức, Công ty sẽ điều chỉnh lại doanh thu.

Lợi nhuận quý 1 lỗ là do Công ty đánh giá chênh lệch tỷ giá vốn vay có gốc ngoại tệ cuối quý theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng thương mại (Thực hiện theo thông tư 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014). Và khoản lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại vốn vay có gốc ngoại tệ trong quý 1 là 40,13 tỷ đồng. Đây là vấn đề khó khăn cho doanh nghiệp có vốn vay ngoại tệ như Công ty.

7. Công tác sản xuất khác và dịch vụ

Tiếp tục mở rộng thị trường cung cấp sản phẩm nước uống đóng chai và phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị, nhằm tăng thêm lợi nhuận cho Công ty.

III. Giải pháp thực hiện :

+ Tiết kiệm năng lượng;

+ Nâng cấp, thay thế thiết bị và lắp đặt bổ sung thiết bị;


+ Áp dụng công nghệ tiên tiến vào việc duy tu bảo dưỡng, sửa chữa các tổ máy nhằm tiết kiệm chi phí và rút ngắn tiến độ.

+ Tiến hành triển khai đề án “ Nâng cao hiệu quả SXKD” đã được tư vấn lập và thẩm định.

+ Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng ngăn chặn và hạn chế sự cố thiết bị máy móc;

+ Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa lớn cũng như sửa chữa bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017 của Công ty. Kính mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo và ý kiến của cổ đông thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 để Công ty có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2017 và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- Cổ đông_BTP (để b/c);
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS Công ty (để b/c);
- Ban TGD Công ty;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT, P.KHKD.

